

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2025/HS-ST

Ngày: 23-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sang và ông Ngô Minh Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025, đối với:

Bị cáo NGUYỄN VĂN Đ sinh ngày 02/10/19xx, tại tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 07/10; căn cước công dân số xxx; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Đào Thị N (đều đã chết). Có vợ là Nguyễn Thị L sinh năm 19xx và có 03 con, con lớn sinh năm 19xx, con nhỏ sinh năm 19xx.

- Nhân thân: Từ năm 1981 đến năm 1984 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại Sư đoàn 304, Quân đoàn 2, Tiểu đoàn 7 tại Bắc Giang.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

*** Bị hại:**

Ông Bùi Nguyên N sinh năm 19xx; Vắng mặt.

Trú tại: thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

*** Người đại diện hợp pháp của anh Bùi Doãn D (anh Bùi Doãn D là bị hại đã chết):**

- Ông Bùi Doãn N sinh năm 19xx (Bố anh D); Vắng mặt.

- Bà Bùi Thị K sinh năm 19xx (Mẹ anh D); Vắng mặt.

Đều trú tại: thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

Người được ông N, bà K ủy quyền là ông Bùi Doãn T sinh năm 19xx; nơi cư trú: thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình; Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Bùi Thị N sinh năm 19xx; Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.
Trú tại: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình.

*** Người làm chứng:**

- Ông Lê Như V sinh năm 19xx; Vắng mặt.
Trú tại: thôn Đ, xã D, huyện T, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/11/2024, khi trời chập choạng tối, sương mù, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, sơn màu nâu trắng, gắn biển kiểm soát 17H8-7908 (Đ có giấy phép lái xe hạng A1 số U057006 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 29/11/2004) đi trên đường ĐT 456 theo hướng từ xã Thụy Bình đến xã Dương Phúc, huyện Thái Thụy. Khi đi đến khu vực ngã tư giao nhau với đường cùng mức, thuộc địa phận thôn Đông, xã Dương Phúc là đoạn đường có đặt biển cảnh báo đường giao nhau với đường không ưu tiên về hai phía. Do không chú ý quan sát, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn, nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , sơn màu đỏ, gắn biển kiểm soát 17K6-3059 do anh Bùi Doãn D điều khiển chở sau ông Bùi Nguyên N đi từ đường trục thôn Đông, xã Dương Phúc ra đường ĐT 456, để đi sang đường ra cánh đồng (theo hướng từ bên phải sang bên trái theo chiều đi của Đ), anh D điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong máu có nồng độ cồn xác định được là 160.00mg/dL. Do khoảng cách gần nên phần đầu phía trước xe mô tô do Đ điều khiển đâm va vào phần giữa thân xe mô tô bên trái do anh D điều khiển, cả hai phương tiện bị đổ về phía trước. Đ, anh Duẩn, ông N bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện, đến 18 giờ 15 phút cùng ngày, anh D tử vong; Đ bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 18%; ông Nhặng bị thương tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 13%.

Bản kết luận giám định tử thi số 1741/KLGĐTT-KTHS ngày 06/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: “Trên tử thi có các vết sây sát da, rách dập da, sưng nề, tụ máu tại vùng đầu, ngực, lưng, tay và chân. Vỡ xương sọ vùng chẩm thái dương bên trái, chảy máu não. Kết luận: nạn nhân Bùi Doãn D chết do chấn thương sọ não.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống 687/KLTTCT-TTPY ngày 08/01/2025, số 43/KLTTCT ngày 14/02/2015 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình đối với Nguyễn Văn Đ và ông Bùi Nguyên Nhãn, kết luận: “Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Văn Đ tại thời điểm giám định là 18%”; “Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Bùi Nguyên Nhãn tại thời điểm giám định là 13%”.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Cáo trạng số 70/CT-VKSTT ngày 31/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự: Ghi nhận việc bị cáo bồi thường cho gia đình anh D 130.000.000 đồng; gia đình anh D đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm gì khác.

Ông Bùi Nguyên N bị tổn thương cơ thể là 13%, chị Bùi Thị N bị thiệt hại do chiếc xe mô tô hư hỏng nhưng ông N và chị N đều không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị tổn thương cơ thể là 18% nhưng không yêu cầu những người thừa kế nghĩa vụ của anh Bùi Doãn D bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

- Bị cáo là người cao tuổi nên đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa ông Bùi Doãn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, bị cáo thấy rất ân hận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa không có sự thay đổi so với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; bị cáo Đ đã thừa nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện, bản ảnh phương tiện ngày 01/12/2024; khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, sơn màu nâu trắng, biển kiểm soát 17H8-7908; khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu sơn đỏ, gắn biển kiểm soát 17K6-3059; biên bản khám nghiệm tử thi; bản kết luận tử thi số 1741/KLGĐTT-KTHS ngày 06/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 687/KLTTCT-TTPY ngày 08/01/2025, số 43/KLTTCT ngày 14/02/2025 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thái Bình đối với Nguyễn Văn Đ và ông Bùi Nguyên Nhặng; Phiếu xác định nồng độ cồn của Nguyễn Văn Đ; biên bản ghi lời khai của người đại diện ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của bị hại ông Bùi Doãn T; biên bản ghi lời khai của ông Bùi Nguyên N, chị Bùi Thị N; biên bản ghi lời khai của người làm chứng là ông Lê Như V và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 26/11/2024, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II, biển kiểm soát 17H8-7908 (có giấy phép lái xe hạng A1) đi theo hướng từ xã Thụy Bình đến xã Dương Phúc, huyện Thái Thụy. Khi Nguyễn Văn Đ đi đến khu vực ngã tư giao nhau với đường không ưu tiên, có biển cảnh báo về hai phía, thuộc địa phận thôn Đông, xã Dương Phúc, huyện Thái

Thụy. Do không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại một cách an toàn nên bánh phía trước xe mô tô do Đ điều khiển đã đâm va vào phần giữa thân bên trái của xe mô tô Honda Wave α, biển kiểm soát 17K6-3059 do anh Bùi Doãn D điều khiển đi từ đường trục thôn Đông vào ngã tư (hướng từ bên phải sang bên trái theo chiều đi của Đ). Hậu quả anh Bùi Doãn D bị thương, được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày thì tử vong. Ông N bị thương tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 13%.

Hành vi của Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô đến khu vực đường ngã tư giao nhau với đường không ưu tiên, do không chấp hành biển báo hiệu đường bộ; không giảm tốc độ đến mức thấp nhất có thể dừng lại một cách an toàn, đã vi phạm khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 11, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ (hướng dẫn chi tiết tại khoản 1, 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải), gây hậu quả làm chết 01 người. Hành vi đó đã cấu thành tội phạm “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Luật giao thông đường bộ

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

...

23. Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

1. Người tham gia giao thông phải chấp hành hiệu lệnh và chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ.

...

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

Thông tư 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 quy định:

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.

...

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận; ...

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” như sau:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”.

[4] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, xâm phạm sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, gây ra tai nạn giao thông làm thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại. Hành vi đó đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố.

[5] Bị cáo là người có nhân thân tốt, đây là lần đầu bị cáo vi phạm pháp luật.

[6] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại (gia đình anh Duẩn); gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự; bị hại là anh D có một phần lỗi khi tham gia giao thông đường bộ (*qua nơi giao nhau không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên; điều khiển phương tiện tham gia giao thông trong máu có nồng độ cồn là 160.00mg/dL*) đã vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ và hướng dẫn tại khoản 3 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cùng với sự phối hợp của gia đình để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, vừa thể hiện được tính nghiêm minh cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, chính sách nhân đạo của

Đảng và Nhà nước. Bị cáo không hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh D 130.000.000 đồng, gia đình anh D đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Đây là sự tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên cần ghi nhận.

Ông Bùi Nguyên N bị tổn thương cơ thể 13%, chị Bùi Thị N bị thiệt hại do chiếc xe mô tô hư hỏng, nhưng ông N và chị N đều không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị tổn thương cơ thể là 18% nhưng không yêu cầu những người thừa kế nghĩa vụ của anh Bùi Doãn D bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô, biển kiểm soát 17H8-7908 kết quả điều tra xác định là tài sản của Nguyễn Văn Đ; 01 xe mô tô, biển kiểm soát 17K6-3059, xác định được là tài sản của chị Bùi Thị N (chị họ của D), thời điểm xảy ra tai nạn chị Nhiên đang ở nhà bố mẹ D thì D tự ý lấy xe đi, chị N không biết nên Cơ quan điều tra công an huyện Thái Thụy không có căn cứ xử lý đối với chị N và quyết định trả lại 02 xe mô tô trên cho Nguyễn Văn Đ và chị Bùi Thị N; các vật chứng này đã được giải quyết xong.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là người cao tuổi nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Thụy Liên, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải

chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự ghi nhận việc bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình anh D 130.000.000 đồng (Bị cáo đã bồi thường xong).

Ông Bùi Nguyên N bị tổn thương cơ thể 13%, chị Bùi Thị N bị thiệt hại do chiếc xe mô tô hư hỏng, nhưng ông Nhặng và chị Nhiên đều không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị tổn thương cơ thể 18% nhưng không yêu cầu những người thừa kế nghĩa vụ của anh Bùi Doãn D bồi thường thiệt hại nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/4/2025. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Cơ quan THAHS, Công an tỉnh Thái Bình;
- Phòng PC10, Công an tỉnh Thái Bình;
- Phòng PV06, Công an tỉnh Thái Bình;
- UBND xã T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Thị Diệu Thúy

